**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC KẠN**  Số: 08/2023/QĐ-UBND | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc Bắc Kạn, ngày 28 tháng 4 năm 2023 |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định các nội dung chi, mức chi cho hoạt động thẩm định dự thảo**

**bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, phương án giá đất**

**của Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của các Hội đồng**

**trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này Quy định chi tiết nội dung và mức chi cho hoạt động thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của các Hội đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Đối tượng áp dụng

- Hội đồng thẩm định bảng giá đất; Hội đồng thẩm định giá đất (sau đây gọi tắt là Hội đồng).

- Tổ giúp việc của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất (sau đây gọi tắt là Tổ giúp việc).

- Các cơ quan, tổ chức cá nhân khác có liên quan đến hoạt động thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất.

**Điều 2. Nội dung chi và mức chi**

1. Chi công tác phí: Thực hiện theo Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội, đơn vị lực lượng vũ trang có sử dụng ngân sách tỉnh Bắc Kạn.

2. Chi thu thập thông tin phục vụ thẩm định: Thực hiện theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về Quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh do ngân sách địa phương đảm bảo.

3. Chi bồi dưỡng họp Hội đồng thẩm định

- Chủ trì cuộc họp: 250.000 đồng/người/cuộc họp.

- Thành viên Hội đồng: 200.000 đồng/người/cuộc họp.

- Tổ giúp việc: 150.000 đồng/người/cuộc họp.

4. Chi soạn thảo văn bản (Báo cáo thẩm định của Tổ giúp việc; thông báo kết quả thẩm định)

- Soạn thảo báo cáo thẩm định của Tổ giúp việc Hội đồng: 250.000 đồng/báo cáo.

- Soạn thảo thông báo kết quả thẩm định bảng giá đất, kết quả thẩm định phương án giá đất của Hội đồng: 250.000 đồng/văn bản.

5. Các khoản chi khác liên quan đến công tác thẩm định (chi xăng xe, thuê xe khảo sát thực địa; chi văn phòng phẩm; in ấn, sao tài liệu; chi làm thêm giờ; thuê tổ chức tư vấn hoặc chuyên gia thẩm định giá đất và các khoản chi khác có liên quan phục vụ trực tiếp cho công tác thẩm định dự thảo bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất): Theo thực tế phát sinh, có hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp trong phạm vi dự toán được giao thực hiện theo quy định hiện hành và đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả.

**Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí phục vụ cho hoạt động của các Hội đồng và Tổ giúp việc do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của Sở Tài chính.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 5 năm 2023 và thay thế Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về ban hành Quy định mức trích, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Đối với các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu tại Quyết định này mà được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Kạn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là thành viên Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc các Hội đồng; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Đăng Bình** |